

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2022/HS -ST
Ngày 21 - 7 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Thảo.

Ông Nguyễn Huy Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/TLST - HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Q2 định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Tự D**, sinh năm 1981 tại Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tự D và bà Nguyễn Thị T; có vợ và 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 136 lập ngày 05/4/2022 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ ngày 28/3/2022, tạm tha ngày 04/4/2022; có mặt.

2. **Đặng Trần Q1**, sinh năm 1988 tại Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố T 3, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Trần Q và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 135 lập ngày 05/4/2022 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ ngày 28/3/2022, tạm tha ngày 04/4/2022; có mặt.

3. **Nguyễn Văn Q2**, sinh năm 1988 tại Hà Nội; ĐKNKTT: Tổ dân phố H, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố Trung 6, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh

năm 2011; tiền án: Tại Bản án số 545 ngày 03/5/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 03 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 và phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Ngày 13/5/2022, Q2 đã nộp 200.000 đồng tiền án phí và số tiền 5.000.000 đồng tiền phạt bổ sung (chưa được xóa án tích); tiền sự: không; danh chỉ bản số 137 lập ngày 05/4/2022 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ ngày 28/3/2022, tạm tha ngày 04/4/2022; có mặt.

4. **Nguyễn Hữu M**, sinh năm 1977 tại Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố T 4, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T và bà Chu Thị T; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 138 lập ngày 05/4/2022 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ ngày 28/3/2022, tạm tha ngày 04/4/2022; có mặt.

5. **Chu Văn T**, sinh năm 1971 tại Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn T và bà Kim Thị L; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 134 lập ngày 05/4/2022 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ ngày 28/3/2022, tạm tha ngày 04/4/2022; có mặt.

6. **Phùng Văn H**, sinh năm 1980 tại Ninh Bình; ĐKNKTT: Xóm 1, xã Y, huyện Y, Ninh Bình; nơi cư trú: tổ 5, phường P, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn L và bà Trần Thị L; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/3/2015 bị Công an huyện Yên Mô, Ninh Bình ra Q2 định xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, ngày 21/8/2015 nộp phạt 1.000.000 đồng; danh chỉ bản số 133 lập ngày 04/4/2022 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ ngày 28/3/2022, tạm tha ngày 04/4/2022; có mặt..

7. **Chu Hữu T1**, sinh năm 1962 tại Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Hữu L và bà Đinh Thị V; có vợ và 03 con, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 139 lập ngày 05/4/2022 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ ngày 28/3/2022, tạm tha ngày 04/4/2022; có mặt.

8. **Đỗ Đắc Th**, sinh năm 1979 tại Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Đắc H và bà Nguyễn Thị L; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 140 lập ngày

05/4/2022 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ ngày 28/3/2022, tạm tha ngày 04/4/2022; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Đắc Th:* Ông Bùi Như Đ - Luật sư Văn phòng Luật sư B và Cộng Sự thuộc đoàn luật sư Thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/3/2022, Nguyễn Văn Q2, Chu Hữu T1, Đặng Trần Q1, Nguyễn Hữu M, Đỗ Đắc Th, Chu Văn T và Phùng Văn H đến lán trại trồng hoa của Nguyễn Tự D ở Cụm 7, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội ngồi chơi uống nước. Sau đó, cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Tại đây, Nguyễn Tự D lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, còn Q2 cắt Q1 bài tam cúc thành 04 Q1 vị hình tròn làm Q1 xóc. D trực tiếp xóc cái cho Q2, T1, Q1, M, Th, T, H chơi. Các đối tượng cùng thống nhất chơi như sau: Người xóc cái dùng 04 Q1 xóc hình tròn cho vào 01 chiếc đĩa rồi úp bát lên để xóc, những người chơi đặt tiền xuống cửa chắn hoặc cửa lẻ dao động số tiền đặt cược từ 100.000 đồng đến dưới 1.000.000 đồng, khi người xóc cái mở bát ra nếu có 04 Q1 vị cùng một mặt sấp hoặc ngửa hoặc 02 Q1 vị cùng sấp và 02 Q1 vị cùng ngửa thì là chắn. Nếu mở bát có 01 Q1 vị sấp và 03 Q1 vị ngửa hoặc ngược lại thì là lẻ, tỷ lệ thắng, thua là như nhau. Đến khoảng 21 giờ 50 cùng ngày khi tất cả đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã Tân Lập, huyện Đan Phượng bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên chiếu bạc 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 Q1 vị tròn và số tiền 32.500.000 đồng (Ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng); thu giữ trên người của Nguyễn Tự D số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng), của Đặng Trần Q1 số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), của Đỗ Đắc Th số tiền 98.000 đồng (Chín mươi tám nghìn đồng) và của Phùng Văn H số tiền 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng).

Quá trình điều tra xác định Đặng Trần Q1 khi đánh bạc sử dụng số tiền 8.000.000 đồng vào đánh bạc, khi bị bắt quả tang không rõ thắng hay thua; Nguyễn Tự D có 7.600.000 đồng dùng để đánh bạc khi bị bắt còn 600.000 đồng; Nguyễn Hữu M có 4.500.000 đồng dùng để đánh bạc khi bị bắt còn 1.700.000 đồng; Chu Văn T có 3.800.000 đồng dùng để đánh bạc khi bị bắt còn khoảng 400.000 đồng; Nguyễn Văn Q2 có 2.500.000 đồng dùng để đánh bạc khi bị bắt còn khoảng 700.000 đồng; Chu Hữu T1 có 1.800.000 đồng dùng để đánh bạc khi bị bắt còn khoảng 1.200.000 đồng; Đỗ Đắc Th có 1.200.000 đồng sử dụng để đánh bạc và bị thua hết; Phùng Văn H mang theo 24.000.000 đồng NH chỉ sử dụng 3.000.000 đồng vào đánh bạc, khi bị bắt còn khoảng 1.400.000 đồng. Khi đánh bạc không ai phải nộp tiền hồ phé cho D.

Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của Nguyễn Tự D 01 xe mô tô Honda Dream màu bạc, không lắp biển kiểm soát và 01 điện thoại di động Iphone 7; Phùng Văn H 01 điện thoại di động Iphone XS màu vàng; Nguyễn Hữu M 01 xe mô tô Honda màu nâu, biển kiểm soát 29K1 - 9120 và 01 điện thoại di động Iphone 6s plus màu trắng; Đặng Trần Q1 01 xe mô tô Yamaha màu xanh trắng, biển kiểm soát 29L5 - 138.43 và 01 điện thoại di động Iphone 5; Nguyễn Văn Q2 01 xe mô tô Honda Arpha

màu trắng, biển kiểm soát 29L5 - 309.37 và 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng; Chu Văn T 01 xe mô tô Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 30X3 - 5708, 01 tờ tiền USD mệnh giá 01 USD để trong cốp xe mô tô, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus; Chu Hữu T1 01 xe mô tô Honda Wave RS xanh, biển kiểm soát 30F8 - 4619, 01 điện thoại Nokia 105.

Bản cáo trạng số 64/CT- VKS.ĐP ngày 02/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Tự D, Đặng Trần Q1, Nguyễn Văn Q2, Nguyễn Hữu M, Chu Văn T, Phùng Văn H, Chu Hữu T1 và Đỗ Đắc Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Tự D, Đặng Trần Q1, Nguyễn Văn Q2, Nguyễn Hữu M, Chu Văn T, Phùng Văn H, Chu Hữu T1 và Đỗ Đắc Th đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tự D từ 15 tháng đến 18 tháng tù, nH cho hưởng án treo, thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Trần Q1 từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q2 từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu M từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nH cho hưởng án treo, thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nH cho hưởng án treo, thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nH cho hưởng án treo, thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chu Hữu T1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nH cho hưởng án treo, thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Đắc Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nH cho hưởng án treo, thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Người bào chữa của bị cáo Đỗ Đắc Th trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo Th đã rõ, đồng ý đề xuất của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đó là bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền rất nhỏ, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố tham gia chiến trường tại nước CHDCND Lào để áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra trên địa phận xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giải Q2 là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các Q2 định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q2 định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q2 định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, vật chứng được thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/3/2022, Nguyễn Tự D đã đồng ý để cho Nguyễn Văn Q2, Chu Hữu T1, Đặng Trần Q1, Nguyễn Hữu M, Đỗ Đắc Th, Chu Văn T và Phùng Văn H chơi xóc đĩa ăn tiền tại lán trồng hoa của mình tại Cụm 7, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Q2 cắt 04 Q1 xóc còn D lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và xóc cái cho mọi người chơi. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an xã Tân Lập, huyện Đan Phượng bắt quả tang thu giữ 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng; 04 Q1 vị hình tròn và số tiền chứng minh các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 33.500.000 đồng (Ba mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng). Các bị cáo Nguyễn Tự D, Đặng Trần Q1, Nguyễn Văn Q2, Nguyễn Hữu M, Chu Văn T, Phùng Văn H, Chu Hữu T1 và Đỗ Đắc Th đều có hành vi sát phạt được thua bằng tiền với số tổng số tiền dùng để đánh bạc nêu trên, nên đã phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố các bị cáo về tội danh và viện dẫn điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng; gây bức xúc trong quần chúng nhân dân; làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương; dẫn đến phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Đánh giá hành vi, nhân thân của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp:

Đối với bị cáo Nguyễn Tự D là người cho các bị cáo khác đánh bạc tại lán trại trồng hoa của mình, bị cáo lấy bát đĩa và trực tiếp cầm cái xóc đĩa cho mọi người đánh bạc. Hành vi của bị cáo đã tạo điều kiện về địa điểm cho người khác đánh bạc, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi Q2 định hình phạt Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là bị cáo thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q2 tham gia đánh bạc với các bị cáo khác. Ngày 03/5/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 03 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc và phạt bổ sung 5.000.000 đồng, nH đến ngày 13/5/2022 bị cáo mới nộp 200.000 đồng tiền án phí và số tiền 5.000.000 đồng tiền phạt bổ sung nên vẫn chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục và cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi Q2 định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; số tiền bị cáo tham gia đánh bạc ít hơn so với các bị cáo khác, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt.

Đối với các bị cáo Đặng Trần Q1, Nguyễn Hữu M, Chu Văn T, Phùng Văn H, Chu Hữu T1 và Đỗ Đắc Th đều là những người trực tiếp tham gia đánh bạc, số lượng tiền mỗi bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc tuy có khác nhau, song các bị cáo đều ham mê sát phạt nhau được thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây bức xúc trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi Q2 định hình phạt Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 của Bộ luật hình sự và đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm cho các bị cáo một phần về hình phạt. Riêng bị cáo Th có bố tham gia kháng chiến ở nước Lào nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét các bị cáo Nguyễn Tự D, Đặng Trần Q1, Nguyễn Hữu M, Chu Văn T, Phùng Văn H, Chu Hữu T1 và Đỗ Đắc Th đều có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nên chỉ cần áp dụng hình phạt cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và dẫn dắt người khác.

[4]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Quá trình điều tra xác định số tiền 21.000.000 đồng thu giữ của Phùng Văn H và số tiền 98.000 đồng thu giữ của Đỗ Đắc Th không dùng vào việc đánh bạc. Cơ quan điều tra - Công an huyện Đan Phượng đã trả lại tiền cho H và Th là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Cơ quan điều tra - Công an huyện Đan Phượng thu giữ của Nguyễn Tự D 01 xe mô tô Honda Dream màu bạc, không lắp biển kiểm soát và 01 điện thoại di động Iphone 7; Phùng Văn H 01 điện thoại di động Iphone XS màu vàng; Nguyễn Hữu M 01 xe mô tô Honda màu nâu, biển kiểm soát 29K1 - 9120 và 01 điện thoại di động Iphone 6s plus màu trắng; Đặng Trần Q1 01 xe mô tô Yamaha màu xanh trắng, biển kiểm soát 29L5 - 138.43 và 01 điện thoại di động Iphone 5; Nguyễn Văn Q2 01 xe mô tô Honda Arpha màu trắng, biển kiểm soát 29L5 - 309.37 và 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng; Chu Văn T 01 xe mô tô Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 30X3 - 5708, 01 tờ tiền USD mệnh giá 01 USD để trong cốp xe mô tô, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus; Chu Hữu T1 01 xe mô tô Honda Wave RS xanh, biển kiểm soát 30F8 - 4619, 01 điện thoại Nokia 105, điều tra xác định những tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội. Ngày 01/6/2022 Cơ quan điều tra - Công an huyện Đan Phượng đã trả lại các bị cáo các tài sản trên là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Cơ quan công an huyện Đan Phượng chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2022) gồm: 01 bộ bát, đĩa sứ màu trắng; 04 Q1 vị tròn một mặt màu trắng, một mặt có hình chữ, xét đây là các vật chứng của vụ án, nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 33.500.000 đồng bị thu giữ (theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/7/2022 giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng). Hội đồng xét xử xác định số tiền trên là tiền các bị cáo đánh bạc và thu giữ tại chiếu bạc, nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Q2 ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tự D **15** (mười lăm) tháng tù về tội Đánh bạc, nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q2 **08** (Tám) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/3/2022 đến ngày 04/4/2022.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Trần Q1 **15** (mười lăm) tháng tù về tội Đánh bạc, nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu M **12** (mười hai) tháng tù về tội Đánh bạc, nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn T **12** (mười hai) tháng tù về tội Đánh bạc, nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Văn H **10** (mười) tháng tù về tội Đánh bạc, nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chu Hữu T1 **09** (chín) tháng tù về tội Đánh bạc, nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

8. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Đắc Th **07** (bảy) tháng tù về tội Đánh bạc, nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phùng Văn H cho UBND phường P, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; các bị cáo Nguyễn Tự D, Đặng Trần Q1, Nguyễn Hữu M, Chu Văn T, Chu Hữu T1, Đỗ Đắc Th cho UBND phường T, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Q2 định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

9. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bát, đĩa sứ màu trắng; 04 Q1 vị tròn một mặt màu trắng, một mặt có hình chữ.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 33.500.000 đồng (Ba mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng).

10. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q2 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Tự D, Đặng Trần Q1, Nguyễn Văn Q2, Nguyễn Hữu M, Chu Văn T, Phùng Văn H, Chu Hữu T1 và Đỗ Đắc Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

11. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, Q2 định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Ph- ợng;
- Công an huyện Đan Ph- ợng;
- THADS huyện Đan Ph- ợng;
- Các bị cáo;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy H- ng